



ĐẢNG BỘ TỈNH HUNG YÊN
HUYỆN ỦY YÊN MỸ KHOÁ XXIX
HUYỆN ỦY
YÊN MỸ
(Dự thảo lần 5)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Yên Mỹ, ngày tháng 02 năm 2025

TĂNG CƯỜNG XÂY DỰNG ĐẢNG BỘ, HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH; PHÁT HUY DÂN CHỦ, SỨC MẠNH ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN VÀ TRUYỀN THỐNG VĂN HOÁ QUÊ HƯƠNG; ĐẨY MẠNH ỨNG DỤNG KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ, PHÁT TRIỂN TOÀN DIỆN KINH TẾ - XÃ HỘI, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG - AN NINH; ĐẾN NĂM 2030, XÂY DỰNG HUYỆN YÊN MỸ ĐẠT TIÊU CHÍ ĐÔ THỊ LOẠI III

(Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khoá XXVIII trình Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XXIX)

Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XXIX là diễn ra vào thời điểm Đảng bộ, nhân dân và lực lượng vũ trang trong huyện kết thúc 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXVIII; tiếp tục thi đua lập thành tích xuất sắc chào mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hưng Yên lần thứ XX và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

Đại hội là sự kiện chính trị quan trọng, có nhiệm vụ tổng kết thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2020 - 2025 và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của nhiệm kỳ 2025 - 2030; thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV và văn kiện đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX; bầu Ban chấp hành Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2025 - 2030 và bầu đoàn đại biểu đi dự Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX.

Đại hội được tiến hành với tinh thần: “*Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Sáng tạo - Phát triển*”.

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ HUYỆN LẦN THỨ XXVIII, NHIỆM KỲ 2020-2025

I- BỐI CẢNH TÌNH HÌNH

Nhiệm kỳ qua, Đảng bộ, chính quyền, nhân dân và các lực lượng vũ trang huyện triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp trong bối cảnh tình hình quốc tế và trong nước có nhiều khó khăn, phức tạp: đại dịch Covid-19 bùng phát và lây lan rộng trong thời gian dài, ảnh hưởng nghiêm trọng đến nền kinh tế toàn cầu;

tình hình an ninh chính trị trên thế giới có nhiều biến động; khí hậu, thời tiết diễn biến bất thường, thiên tai, dịch bệnh làm ảnh hưởng đến các hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống của Nhân dân.

Song, Đảng bộ huyện luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh; sự phối hợp, tạo điều kiện của các ban, sở, ngành, đoàn thể tỉnh trong việc quán triệt, tuyên truyền, triển khai và tổ chức thực hiện nghị quyết đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện đã nêu cao tính tiên phong, gương mẫu; đổi mới phương thức lãnh đạo; sáng tạo, quyết liệt trong hành động, kịp thời tháo gỡ những khó khăn và thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội. Cán bộ, đảng viên và nhân dân trong huyện luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước; sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Khối đại đoàn kết toàn dân được giữ vững, các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng đời sống văn hoá, đấu tranh phòng chống các tệ nạn, tiêu cực trong xã hội được triển khai thực hiện nghiêm túc, tạo được sự đồng thuận, ủng hộ của nhân dân...tạo tiền đề quan trọng thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội lần thứ XXVIII, nhiệm kỳ 2020-2025 đã đề ra.

I- KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU VÀ CÁC CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN

1 - Tỷ trọng kinh tế theo giá trị sản xuất

Tăng tỷ trọng giá trị sản xuất công nghiệp, xây dựng, giảm tỷ trọng giá trị sản xuất nông nghiệp, thủy sản, cụ thể:

Tỷ trọng giá trị sản xuất Công nghiệp, xây dựng đạt 85,5% (tăng 2,48% so với đầu nhiệm kỳ). Tỷ trọng giá trị sản xuất Thương mại, dịch vụ là 13,18 % (giảm 0,93% so với đầu nhiệm kỳ). Tỷ trọng giá trị sản xuất Nông nghiệp, thủy sản là 1,32 % (giảm 1,55% so với đầu nhiệm kỳ).

2 - Giá trị sản xuất thu trên một ha canh tác đến năm 2025 ước đạt 250 triệu đồng/ha/năm (Đạt 50,7 triệu đồng/ha, tăng bình quân 4%/năm so với đầu nhiệm kỳ và đạt mục tiêu Đại hội đề ra đến năm 2025 là 250 triệu đồng).

3 - Năm 2025 dự kiến có 11/11 xã Nông thôn mới nâng cao, trong đó có 7 xã Nông thôn mới kiểu mẫu (Mục tiêu đề ra đầu nhiệm kỳ - khi chưa tiến hành thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính - là 08/16 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, trong đó 03/16 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. So với mục tiêu này thì kết quả cuối nhiệm kỳ đã vượt).

4 - Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2025 ước đạt 4.500 tỷ đồng. Trong đó thu ngân sách không kê thu tiền sử dụng đất đạt 3.000 tỷ đồng, vượt mục tiêu đề ra. (Mục tiêu đại hội đề ra từ đầu nhiệm kỳ là 2.550 tỷ đồng)

5 - Huyện đã trình thẩm định chương trình phát triển đô thị thị trấn Yên Mỹ và khu vực phát triển mở rộng đến năm 2035. Tỷ lệ đô thị hóa huyện đạt 50,01%, có thêm 02 xã được công nhận đô thị loại V. (Mục tiêu đại hội đến năm 2025 phấn đấu tỷ lệ đô thị hóa đạt 55%). Tỷ lệ đô thị hóa đạt 90,92% so với mục tiêu đề ra.

6 - Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch sạch 89,4% (Mục tiêu đại hội đến năm 2025 đạt 100%)

7 - Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên bình quân hàng năm là 0,95% (Đạt mục tiêu đại hội là duy trì dưới 1%).

8 - Số trường đạt chuẩn quốc gia 40/43 trường công lập, đạt 93% (Mục tiêu đại hội đạt 100%)

9 - Tỷ lệ hộ nghèo cuối năm 2024 còn 0,43% vượt mục tiêu UBND tỉnh giao, đến năm 2025 là 0,47 % (Mục tiêu đại hội đề ra là dưới 1,5%).

10 - Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 84,5% (Cao hơn tỷ lệ đầu nhiệm kỳ và vượt mục tiêu đề ra, mục tiêu đầu nhiệm kỳ là đạt trên 75%).

11 - Tỷ lệ người dân tham gia BHYT trên địa bàn đạt 98,46% (Cao hơn tỷ lệ đầu nhiệm kỳ và vượt mục tiêu đề ra, mục tiêu đầu nhiệm kỳ là đạt 98%).

12 - Tỷ lệ xã, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế đạt 100% (Mục tiêu đại hội duy trì 100% xã đạt chuẩn quốc gia về Y tế).

13 - Tỷ lệ rác thải ở nông thôn, đô thị được thu gom về nơi xử lý đạt 98%. (Mục tiêu đại hội đạt 100%).

14 - Chỉ số cải cách hành chính năm 2024 huyện Yên Mỹ xếp thứ 2/10 huyện, thị xã, thành phố. (Vượt mục tiêu đề ra, mục tiêu đại hội đứng thứ 4 toàn tỉnh).

15- Thực hiện tốt chương trình huy động nguồn lực đầu tư phát triển, kết quả giai đoạn (2021-2025) ước huy động được 9.090,7 tỷ đồng, đạt 144,7% kế hoạch.

16 - Thực hiện hiệu quả Chương trình đầu tư xây dựng để phát triển kinh tế - xã hội và phát triển đô thị giai đoạn 2021-2025, triển khai đầu tư xây dựng được 485 dự án, công trình với tổng mức đầu tư 9.466,401 tỷ đồng, đạt 726,24% so với kế hoạch.

17 - Hàng năm: có 20% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; trong nhiệm kỳ huyện kết nạp mới 745 đảng viên (Mục tiêu mỗi năm kết nạp từ 100 đến 120 đảng viên).

II- KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1- Phát triển kinh tế

1.1- Nông nghiệp, thủy sản

Cơ cấu kinh tế ngành nông nghiệp: Trồng trọt 34,72% - Chăn nuôi 58,90% - Thủy sản 4,56% - Dịch vụ 1,82%. Nông nghiệp chuyển dịch tích cực theo hướng

hiện đại, hiệu quả, bền vững; phát triển nông nghiệp hướng hữu cơ, nông nghiệp sạch, có giá trị gia tăng cao, năng suất cao; chuyển từ đầu tư theo quy mô sang đầu tư tập trung chiều sâu, áp dụng công nghệ cao, phát triển các vùng sản xuất cây ăn quả VietGap, rau an toàn, gắn với chế biến và tiêu thụ theo chuỗi giá trị đã góp phần nâng cao giá trị sản xuất. Diện tích chuyển đổi giai đoạn 2021-2025 được 344 ha. Năm 2025 giá trị thu trên ha canh tác ước đạt 250 triệu đồng/ha/năm, tăng 50,7 triệu đồng/ha so với năm 2020.

Toàn huyện có 09 cơ sở sản xuất được cấp giấy chứng nhận sản xuất theo quy trình VietGap trong lĩnh vực trồng trọt với tổng diện tích khoảng 372 ha; duy trì 18 trang trại hoạt động hiệu quả kinh tế cao, xây dựng phát triển được 19 sản phẩm OCOP.

Tổng kinh phí đầu tư cho công trình thủy lợi, dự án phát triển nông nghiệp trên địa bàn huyện là 187,5 tỷ đồng.

1.2- Công nghiệp, giao thông, xây dựng, phát triển đô thị

Toàn huyện hiện có 06 khu công nghiệp và 5 cụm công nghiệp. Trong nhiệm kỳ đã xây dựng, phát triển thêm 2 khu công nghiệp và 4 cụm công nghiệp¹.

Nhiệm kỳ vừa qua đã thu hút 82 dự án đầu tư gồm 45 dự án trong nước với tổng vốn đầu tư đăng ký khoảng 5.757 tỷ đồng và 37 dự án đầu tư nước ngoài với số vốn đầu tư khoảng 577 triệu USD, thu hút trên 10 nghìn lao động làm việc tại các khu công nghiệp.

Duy trì, phát triển, mở rộng hoạt động của 03 làng nghề truyền thống đã được công nhận². Hiện có khoảng 1500 cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp các ngành nghề thủ công, thu hút hơn 3.500 lao động với 841 hộ, tạo ra giá trị hàng hóa khoảng trên 1000 tỷ đồng.

Trong nhiệm kỳ đã đầu tư 485 dự án xây dựng, giao thông, công trình khác với tổng mức đầu tư hơn 9.466,401 tỷ đồng (*trong đó: cấp huyện: 154 dự án, công trình với tổng mức đầu tư hơn 6.262,366 tỷ đồng, cấp xã 331 dự án, công trình với tổng mức đầu tư hơn 3.203,035 tỷ đồng*).

Triển khai thực hiện đầu tư xây dựng 2 Dự án phát triển nhà ở đô thị: dự án nhà ở khu đô thị Tân Sáng (xã Nghĩa Hiệp) và Dự án nhà ở và chợ nông sản Sông Hồng (xã Yên Phú). Có 10 dự án, công trình đấu giá quyền sử dụng đất làm khu dân cư

¹ Có 6 Khu công nghiệp (KCN): Phố Nối A, Phố Nối B, Thăng Long, Yên Mỹ II, Viglacera, KCN số 3. Có 2 KCN mới trong nhiệm kỳ là Viglacera và KCN số 3. Có 5 Cụm công nghiệp (CNN): CCN Làng nghề thị trấn Yên Mỹ, CCN Minh Châu - Việt Cường, CCN Đồng Than, CCN Yên Mỹ, CCN Thụy Lâm. Trong đó 4 cụm được xây dựng mới trong nhiệm kỳ là: CCN Minh Châu - Việt Cường, CCN Đồng Than, CCN Yên Mỹ, CCN Thụy Lâm.

² Gồm: Làng nghề sản xuất miến dong thôn Lại Trạch, xã Yên Phú - Làng nghề chế biến lương thực thực phẩm và dịch vụ kinh doanh tổng hợp thôn Trai Trang, thị trấn Yên Mỹ - Làng nghề mộc mỹ nghệ - dân dụng thôn Thụy Lâm, xã Thanh Long.

mới, khu tái định cư do huyện làm chủ đầu tư³; 20 dự án, công trình đấu giá quyền sử dụng đất do các xã, thị trấn làm chủ đầu tư⁴.

Lập quy hoạch đô thị loại III và chương trình phát triển đô thị để tạo tiền đề cho định hướng phát triển lâu dài, đầu tư xây dựng các tuyến đường khung phát triển đô thị, quy hoạch mạng lưới giao thông được mở rộng, tạo liên kết vùng huyện lân cận. Lập quy hoạch và điều chỉnh quy hoạch chi tiết 1/500 các dự án phát triển nhà ở đô thị trên địa bàn⁵.

1.3- Thương mại, dịch vụ

Các hoạt động kinh doanh buôn bán, dịch vụ trên địa bàn huyện diễn ra khá sôi động, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu sản xuất, tiêu thụ sản phẩm và phục vụ đời sống của nhân dân, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Các hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá, giới thiệu sản phẩm và xây dựng thương hiệu được quan tâm.

Trên địa bàn huyện hiện có 02 siêu thị (*tăng 01 so với đầu nhiệm kỳ*); 07 chợ truyền thống và phát triển thêm 01 chợ Nông sản Sông Hồng. Có 8.374 cơ sở hoạt động thương mại, dịch vụ.

1.4- Tài chính, ngân sách

- Về thu ngân sách nhà nước: Huyện quản lý, khai thác tốt các nguồn thu trên địa bàn, triển khai đồng bộ các biện pháp chống thất thu, trốn, nợ thuế. Kết quả thu ngân sách hàng năm đạt và vượt kế hoạch. Tổng thu ngân sách tăng bình quân hàng năm 10,7%, kết quả giai đoạn 2021-2025 đạt 13.094,8 tỷ đồng, vượt mục tiêu Đại hội 2.084,8 tỷ đồng⁶.

³ Gồm: Khu tái định cư đường ĐH. 42, đường nối QL 39-ĐH.42 và đấu giá QSDĐ tại xã Liêu Xá, Ngọc Long; Khu tái định cư đường quy hoạch số 4 giai đoạn 2 và đấu giá QSDĐ tại xã Tân Lập; Khu tái định cư đường ĐT.382B, đường ĐT.379 kéo dài và đấu giá QSDĐ cho nhân dân tại xã Minh Châu; Khu dân cư mới tại các địa phương: thôn Hạ (thị trấn Yên Mỹ) - thôn Nhân Lý (xã Thanh Long) - thôn Đại Hạnh (xã Hoàn Long) - thôn Hào Xuyên (xã Tân Lập) - thôn Thanh Xá (xã Nguyễn Văn Linh) - khu dân cư mới thị trấn Yên Mỹ; Dự án khu 1,14 ha tại xã Trung Hưng

⁴ Gồm: Khu dân cư mới thôn Thanh Xá; khu DCM thôn Mỹ Xá; Khu dân cư 1.5 ha thôn Thổ Cốc; KDC 0.351 ha thôn Lãng Cầu; khu đấu giá QSDĐ cho nhân dân tại xã Yên Phú; KDC mới xã Yên Hoà; KDC mới thôn Liêu Thượng; KDC mới thôn Hào; KDC thôn Mỹ Xá, Khu đấu giá QSDĐ cho nhân dân ở thôn Trương Kênh Cầu; Khu đấu giá cho nhân dân tại TTYM; Khu đấu giá tại thôn Từ Tây; KDC 1,6 ha thôn Từ Dương; KDC mới thôn Yên Phú; Khu đấu giá thôn Đại Hạnh (vị trí 1), khu đấu giá thôn Đại Hạnh (Vị trí 2); KDC mới thôn Thanh Xá (vị trí 1); KDC mới thôn Thanh Xá (vị trí 2)

⁵ Các dự án: Dự án nhà ở đô thị, thương mại - dịch vụ, nhà ở công nhân; Dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở Yên Mỹ 9,37 ha; Dự án Đầu tư xây dựng Khu dịch vụ tổng hợp và nhà ở khu công nghiệp Phố Nối 14,58 ha; Dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở thông minh Yên Mỹ 7,2 ha; Dự án đầu tư xây dựng khu nhà thương mại, nhà ở đô thị tại xã Nghĩa Hiệp 24,09 ha; Dự án Khu nhà ở thương mại Hoàng Long 4,49 ha; Dự án đầu tư xây dựng khu dân cư mới Ánh Khoa 5,72 ha; Dự án đầu tư xây dựng nhà ở tại xã Nghĩa Hiệp 11,73 ha; Dự án Đầu tư xây dựng khu nhà ở dân cư mới 319 là 4,28 ha; Khu nhà ở thương mại 9,28 ha

⁶ Cục thuế tỉnh quản lý thu 11.360,8 tỷ đồng, Chi cục thuế huyện quản lý thu 1.734 tỷ đồng, trong đó thu ngân sách năm 2025 (ước) đạt 3.000 tỷ đồng, vượt so với mục tiêu Đại hội 450 tỷ đồng

- Chi ngân sách nhà nước: được kiểm soát quản lý chặt chẽ, đảm bảo kịp thời, chi đúng, chi đủ theo quy định, đáp ứng đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ chính trị của địa phương, tập trung cho những mục tiêu trọng điểm phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh; an sinh xã hội⁷.

1.5- Quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường

Công tác quản lý nhà nước về đất đai được quan tâm và tăng cường, việc lập và thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm, điều chỉnh bổ sung quy hoạch thực hiện công khai, minh bạch, đúng quy định. UBND huyện đã được UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030.

Làm tốt công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xử lý đất dôi dư, đã xử lý 350 trường hợp đất dôi dư, xen kẹt, thu được 107,14 tỉ đồng. Số tiền đầu giá quyền sử dụng đất để tạo nguồn xây dựng nông thôn mới.

Tiếp tục thực hiện quyết liệt Kế hoạch số 93a/KH-UBND của UBND tỉnh, cương quyết xử lý các trường hợp phát sinh mới. Từ năm 2020 đến nay đã xử lý được 10.739 trường hợp vi phạm⁸.

Công tác giải phóng mặt bằng có nhiều đột phá, tiến độ nhanh, đã giải quyết dứt điểm các tồn tại từ nhiều năm. Nhiều dự án trọng điểm của tỉnh, huyện, mặc dù gặp nhiều khó khăn nhưng đã hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng⁹. Trong nhiệm kỳ đã thực hiện giải phóng mặt bằng 69 dự án với diện tích 791ha, trong đó: đầu nhiệm kỳ diện tích Khu, cụm công nghiệp là 365,5 ha, đến nay đã GPMB là 600 ha; đất phát triển nhà ở đô thị 45 ha.

Công tác bảo vệ môi trường ngày càng được chú trọng, quan tâm, gắn kết hài hòa giữa phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường; ý thức bảo vệ môi trường của người dân dần được nâng cao, góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường trên địa bàn huyện¹⁰.

Xây dựng và triển khai Đề án thu gom xử lý nước thải sinh hoạt khu dân cư tập trung. Toàn huyện có 5 điểm xây dựng công trình xử lý nước thải sinh hoạt tập trung, trong đó 4 điểm huyện đầu tư đang xây dựng tại xã Tân Lập (01), xã Nguyễn Văn

⁷ Tổng chi ngân sách giai đoạn (2021-2025) đạt 7.387 tỷ đồng, gồm chi ngân sách cấp huyện 4.950 tỷ đồng, chi ngân sách cấp xã 2.437 tỷ đồng (Trong đó chi đầu tư xây dựng cơ bản là 4.596 tỷ đồng chiếm 62,2% (gồm chi đầu tư xây dựng cơ bản cấp huyện 2.493 tỷ đồng, chi đầu tư xây dựng cơ bản cấp xã 2.103 tỷ đồng)).

⁸ Trong đó: 897 mái vẩy; 335 lán, quán, thùng ô tô; 8943 biển quảng cáo; phá dỡ 03 tường bao, trụ cổng; 545 trường hợp vi phạm khác như tự ý tập kết vật liệu, bày bán hàng hóa dưới lòng, lề đường vi phạm hành lang an toàn giao thông...; Kết quả đã thực hiện giải tỏa 9145 trường hợp vi phạm, trong đó: 806 mái vẩy; 293 lán quán, thùng ô tô; tháo dỡ 7718 biển quảng cáo và phát quang 2353 cây xanh; giải tỏa 468 trường hợp vi phạm khác như tự ý tập kết vật liệu, bày bán hàng hóa dưới lòng, lề đường vi phạm hành lang an toàn giao thông

⁹ Khu Công nghiệp Yên Mỹ, Khu công nghiệp Yên Mỹ II, các dự án khu dân cư mới do huyện, xã làm chủ đầu tư

¹⁰ Huyện đầu tư 48 tỷ đồng cho công tác vệ sinh môi trường, xây dựng xong 03 hồ ủ rác; cải tạo, nâng cấp 01 bãi chôn lấp; xây dựng thêm 02 điểm tập kết rác thải bằng hình thức đặt container

Linh (02), xã Việt Yên (01) và 01 điểm do Tổng cục Môi trường đầu tư đang hoàn thiện hồ sơ triển khai.

1.6- Khai thác sử dụng các nguồn lực đầu tư

Thực hiện Chương trình huy động nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025 (*ban hành kèm theo Quyết định số 107-QĐ/HU ngày 29/01/2021 của Ban Thường vụ Huyện uỷ*), huyện tập trung chỉ đạo đẩy mạnh nhiều giải pháp, nhất là đấu giá quyền sử dụng đất, nhằm huy động mọi nguồn lực để đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, đã huy động được 9.090,7 tỷ đồng, đạt 144,7% kế hoạch (*Kế hoạch 6.284,5 tỷ đồng*). Trong đó: Huy động nguồn lực từ trung ương đạt 28,1 tỷ đồng; từ cấp tỉnh 1.677,6 tỷ đồng; từ cấp huyện 4.623,1 tỷ đồng; từ cấp xã 2.761,8 tỷ đồng.

Các ngân hàng trên địa bàn huyện có nhiều cố gắng trong huy động vốn, cho vay phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu của các doanh nghiệp, người dân; quan tâm đối tượng nghèo và các đối tượng chính sách khác.

1.7- Xây dựng nông thôn mới

Tiếp tục huy động các nguồn lực để thực hiện đồng bộ, hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện, tập trung xây dựng xã đạt nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

Đến nay toàn huyện có 6/11 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (*gồm các xã: Yên Phú, Nguyễn Văn Linh, Tân Lập, Liêu Xá, Thanh Long, Hoàn Long*); 05/11 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, vượt chỉ tiêu Đại hội đề ra (*Gồm các xã: Yên Phú, Nguyễn Văn Linh, Thanh Long, Hoàn Long, Liêu Xá*).

Những kết quả trong xây dựng nông thôn mới góp phần thúc đẩy kinh tế ở khu vực nông thôn chuyển biến tích cực, cơ sở hạ tầng được đầu tư đến bản khang trang, thiết chế văn hóa được củng cố, bản sắc văn hóa truyền thống của địa phương được bảo tồn, duy trì, phát triển¹¹.

2- Văn hóa - xã hội

2.1- Giáo dục và đào tạo

¹¹ Trong 5 năm qua, huyện đã đầu tư, xây dựng, cải tạo, sửa chữa được 154 dự án, công trình với tổng kinh phí đầu tư 6.263,366 tỷ đồng. Xây dựng trên 36,426km đường huyện, đường quy hoạch; 2,735km đường liên xã; 123km đường xã, thôn xóm và nội đồng; 118,8m cầu... Nhiều công trình, dự án đã hoàn thành và đưa vào sử dụng mang lại hiệu quả, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện: Đường ĐH.34 kéo dài, đường ĐH.42, tuyến đường kết nối từ QL.39 sang ĐH.42, đường gom QL.39 đoạn từ khu vực hành chính của huyện đến nút giao đường trục thôn Thụy Trang, hệ thống via hè rãnh thoát nước đường ĐT.380, đường trục thi trấn Yên Mỹ, đường ĐH.44, đường ĐH.43, đường ĐH.45, đường ĐH.23, đường, tuyến đường quy hoạch từ ĐT.382 đến ĐT.379, tuyến đường quy hoạch từ ĐT.379 đến ĐH.23, đường ĐT.381 đoạn từ QL5 đến đường vào chùa rồng, đường quy hoạch từ đường số 4 đến đường ĐH.34

Lĩnh vực giáo dục và đào tạo được quan tâm và có nhiều chuyên biến tích cực, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, dẫn đầu toàn tỉnh về chuyên đổi số trong quản lý và giảng dạy, chất lượng phổ cập giáo dục được nâng lên hàng năm, tỷ lệ người mù chữ giảm. Hàng năm đạt phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi; phổ cập giáo dục Tiểu học và Phổ cập giáo dục trung học cơ sở đạt mức độ 3; xoá mù chữ đạt mức độ 2, là mức độ cao nhất trong phổ cập giáo dục và xoá mù chữ.

Huyện đầu tư khoảng 850 tỷ đồng xây dựng mới 431 phòng học, phòng chức năng và mua sắm trang thiết bị dạy học, sửa chữa, xây mới toàn bộ hệ thống nhà vệ sinh cho các nhà trường trên địa bàn huyện. Toàn huyện có 51 trường học (43 công lập, 8 trường tư thục). Có 40/43 trường công lập đạt chuẩn quốc gia, trong đó có 12 trường được công nhận mới, 28 trường được công nhận lại (*một số trường chưa đạt chuẩn quốc gia do mới sáp nhập*). Chất lượng giáo dục toàn diện được nâng lên. Toàn huyện có 95% cán bộ quản lý, giáo viên đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn. Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt từ 99,3% đến 99,5%; số học sinh đỗ tốt nghiệp, hoàn thành chương trình cấp học đạt từ 99,5% trở lên; hàng năm tỉ lệ học sinh tốt nghiệp THCS đỗ vào các trường THPT công lập khoảng 60%; tỷ lệ học sinh trúng tuyển vào các trường đại học đạt từ 85% học sinh tốt nghiệp THPT (*trong đó tỷ lệ học sinh đạt điểm đỗ vào các trường THPT, tỷ lệ học sinh đỗ đại học cao hơn bình quân chung toàn tỉnh*).

2.2- Văn hóa - thông tin, thể dục - thể thao, truyền thanh và phổ biến giáo dục pháp luật

Trong nhiệm kỳ, công tác Văn hóa thông tin, tuyên truyền được triển khai thực hiện có hiệu quả. Hoạt động phát thanh, truyền thanh có nhiều đổi mới, chất lượng được nâng lên. Cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật của đài huyện và cơ sở được quan tâm nâng cấp.

Các thiết chế văn hóa từ huyện đến cơ sở được quan tâm đầu tư xây dựng, tu bổ; tu bổ, tôn tạo, nâng cấp được 24 di tích như: Khu di tích Đền và Lăng Phạm Công Trứ, Khu lưu niệm Hồng Hà nữ sĩ Đoàn Thị Điểm, Khu di tích Hải Thượng Lãn Ông - Lê Hữu Trác.... với tổng kinh phí đầu tư hơn 239,2 tỷ đồng.

Xây dựng 02 trung tâm văn hoá xã và 46 nhà văn hoá thôn với tổng kinh phí đầu tư 335,89 tỷ đồng. Phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” được phát triển mạnh mẽ, sâu rộng. Tỷ lệ gia đình văn hoá đạt 95%; làng văn hóa đạt 95,3%, cơ quan đơn vị đạt chuẩn văn hóa đạt 95%. Các giải thể thao quần chúng được tổ chức thường xuyên, góp phần nâng cao thể lực, thể chất cho người dân¹².

Công tác phổ biến giáo dục pháp luật được chú trọng, góp phần nâng cao nhận

¹² Trong nhiệm kỳ huyện đã tổ chức 45 giải thể thao cấp huyện, tổng số 260 đoàn tham dự với 4.800 VĐV, trao 506 bộ huy chương. Tham gia các giải thể thao cấp tỉnh đạt 290 huy chương các loại

thức và ý thức chấp hành pháp luật của người dân. Đã tổ chức hơn 500 hội nghị, hội thi tuyên truyền pháp luật trên địa bàn. Tỷ lệ hòa giải thành ở cơ sở đạt 87,5%. 100% các xã, thị trấn trên địa bàn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

2.3 Khoa học - công nghệ

Khoa học và công nghệ bám sát mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, xác định được các sản phẩm thế mạnh, có khả năng ứng dụng và chuyển giao vào thực tiễn sản xuất. Các doanh nghiệp trên địa bàn tích cực ứng dụng khoa học kỹ thuật, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh...

Nhiều chương trình, mô hình, chuyển giao ứng dụng khoa học, công nghệ được triển khai thực hiện, đạt một số kết quả tích cực, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao năng suất lao động, chất lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm. Đã tập trung hỗ trợ doanh nghiệp phát triển tài sản trí tuệ, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.¹³

2.4- Công tác y tế, dân số và chăm sóc sức khỏe nhân dân

Công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe của nhân dân được chú trọng. Cơ sở hạ tầng của y tế huyện và xã, thị trấn được đầu tư xây dựng mới, sửa chữa, nâng cấp. Tổng số lượt người dân đến khám chữa bệnh tại Trung tâm Y tế huyện và trạm y tế xã, thị trấn khoảng 380.809 lượt người. Đẩy mạnh công tác y tế dự phòng, kiểm soát và phòng chống dịch bệnh. Số trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm vắc xin là 11.377. Triển khai hiệu quả các giải pháp trong phòng, chống dịch Covid-19. Công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm được đẩy mạnh, không để xảy ra các vụ ngộ độc thực phẩm đông người. Số xã, thị trấn đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về Y tế là 12/12, đạt 100%. Tỷ lệ phát triển dân số bình quân hàng năm duy trì ở mức 0,95%. Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên 28%. Tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh 119 nam/100 nữ. Tuổi thọ trung bình của người dân là 75 tuổi.

2.5- Công tác an sinh xã hội, giảm nghèo và giải quyết việc làm

Thực hiện nghiêm túc, kịp thời, đúng đối tượng, đúng quy định các chính sách đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em; thực hiện chi trả trợ cấp thường xuyên, trợ cấp một lần cho trên 387.000 lượt người, kinh phí 568 tỷ đồng. Triển khai hiệu quả chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt cho 13.747/14.320 người, đạt tỷ lệ 96 %, với số tiền 107,2 tỷ đồng. Hỗ trợ xây mới và sửa chữa nhà ở cho trên 320 hộ, số tiền khoảng 17,6 tỷ đồng. Các cấp, các ngành từ

¹³ Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ triển khai thực hiện ứng dụng khoa học - công nghệ một số mô hình như: bưôi đào Tân Lạc tại xã Yên Hòa (nay là xã Việt Yên); Ôi Lê Đài Loan tại xã Hoàn Long; Gà Đông Tảo tại xã Yên Phú; Mộc hương và hoa Trà my tại xã Đồng Than...

Đã tạo lập, quản lý và phát triển 02 nhãn hiệu tập thể cho 02 sản phẩm “Mộc Thụy Lâm” và “Giò chả Trai Trang” được Cục Sở hữu trí tuệ (Bộ Khoa học và công nghệ) cấp giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu.

huyện đến cơ sở đã nỗ lực huy động mọi nguồn lực để hỗ trợ nhà ở, con giống sản xuất, tạo công ăn việc làm để người dân từng bước vươn lên thoát nghèo. Tỷ lệ hộ nghèo còn 0,43%.

Lao động, việc làm được quan tâm chú trọng. Huyện trích ngân sách 25,6 tỷ đồng hỗ trợ người dân, người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, góp phần phục hồi sản xuất, kinh doanh, giảm thiểu những tác động tiêu cực, ổn định sản xuất, kinh doanh, đảm bảo đời sống và an toàn cho người lao động. Bình quân hàng năm có trên 500 lao động được đào tạo nghề, 3.500 người lao động có việc làm mới; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 84,5%.

3- Quốc phòng, an ninh và cải cách tư pháp

3.1. Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương

Công tác quân sự - quốc phòng luôn được cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện. Xây dựng lực lượng vũ trang huyện trong sạch, vững mạnh toàn diện “Mẫu mực, tiêu biểu”, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Tham gia có hiệu quả nhiệm vụ giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, nhất là các dịp lễ, tết, các sự kiện chính trị quan trọng của Đảng, Nhà nước và địa phương; tích cực tham gia phòng, chống đại dịch Covid-19, phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn. Thường xuyên củng cố, xây dựng lực lượng thường trực, dân quân tự vệ và dự bị động viên đảm bảo số lượng, chất lượng. Tuyên truyền, phổ biến quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về quốc phòng; thực hiện giáo dục quốc phòng và an ninh theo quy định của pháp luật. Hằng năm, hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân, trong 5 năm đã giao đủ 1.122/1.122 thanh niên cho các đơn vị.

Tổ chức thành công các cuộc diễn tập gắn với xây dựng công trình quân sự trong khu vực phòng thủ tại căn cứ chiến đấu của huyện¹⁴

3.2. Bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

Lực lượng Công an đã làm tốt công tác tham mưu, phối hợp, quán triệt, triển khai, thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Nhà nước, của cấp trên về công tác đảm bảo An ninh chính trị, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, xây dựng lực lượng Công an huyện trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại theo đúng tinh thần Nghị quyết số 12 của Bộ Chính trị và xây dựng Công an xã, thị trấn thành cấp Công an thứ tư, thuộc hệ thống tổ chức của lực lượng Công an nhân dân; đã mở, thực hiện nhiều đợt cao điểm tấn công trấn áp các loại tội phạm, tệ

¹⁴ Gồm: Tổ chức diễn tập Khu vực phòng thủ huyện năm 2022; diễn tập chiến đấu phòng thủ cụm xã, thị trấn; diễn tập quốc phòng an ninh trong khu vực phòng thủ huyện (Phòng Giáo dục & Đào tạo huyện năm 2021; Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện năm 2022; Phòng Nội vụ huyện năm 2023).

nạn xã hội, vi phạm pháp luật, đảm bảo tốt an ninh, trật tự trên địa bàn; không để xảy ra bị động, bất ngờ, phát sinh điểm nóng; bảo vệ tuyệt đối an toàn các sự kiện chính trị, các ngày lễ lớn, quan trọng của đất nước, của địa phương; đã tiếp tục kiềm chế, kéo giảm các loại tội phạm, không còn tội phạm hoạt động theo kiểu “Xã hội đen”, không còn tụ điểm phức tạp gây bức xúc trong nhân dân; thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về trật tự xã hội, nhất là việc triển khai, thực hiện hiệu quả Đề án số 06 của Chính phủ, các giải pháp đảm bảo TTATGT, đã kéo giảm tại nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí, tình hình trật tự công cộng đã được chấn chỉnh và dần đi vào nền nếp; phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc ngày càng được phát triển sâu rộng, có nhiều mô hình mới, cách làm hay, nhiều điển hình tiên tiến được đánh giá cao và nhân rộng trong tỉnh.

3.3- Cải cách tư pháp, nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan bảo vệ pháp luật

Công tác cải cách tư pháp có nhiều chuyển biến tích cực. Các cơ quan tư pháp và các cơ quan tiến hành hoạt động hỗ trợ tư pháp thực hiện nghiêm túc hoạt động chuyên môn. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử không để xảy ra án oan. Nguyên tắc tranh tụng được thực hiện nghiêm trong quá trình tố tụng và trong các phiên tòa; chất lượng tranh tụng của kiểm sát viên, luật sư được nâng lên. Trong nhiệm kỳ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đã khởi tố 687 vụ, 1.291 bị can; Viện kiểm sát nhân dân huyện đã truy tố 591 vụ, 1.238 bị can; Tòa án nhân dân huyện đã xét xử, giải quyết 571 vụ, 1.232 bị cáo. Công tác thi hành án dân sự được tăng cường chỉ đạo triển khai, góp phần đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, quyền, lợi ích hợp pháp của nhân dân. Tổng số việc phải thi hành 2.678 việc tương ứng số tiền trên 648,9 tỷ đồng, đã giải quyết 2.364 việc với trên 95,2 tỷ đồng (*đạt tỷ lệ 96.5% về việc và 24.07% về tiền có điều kiện thi hành án*), số việc còn tồn là 314 với trên 553,6 tỷ đồng. Công tác Tư pháp trên địa bàn được triển khai thực hiện tốt, giải quyết kịp thời các yêu cầu của người dân về lĩnh vực hộ tịch, chứng thực; chú trọng công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật. Công tác phổ biến giáo dục pháp luật được chú trọng, góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của người dân.

3.4- Thanh tra, tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị

Công tác thanh tra được triển khai, thực hiện kịp thời theo kế hoạch đã được phê duyệt. Đã ban hành kết luận 35 cuộc thanh tra kinh tế - xã hội (*34 cuộc theo kế hoạch, 01 cuộc đột xuất*). Qua thanh tra đã kiến nghị xử lý về kinh tế số tiền trên 2.080 triệu đồng (*kiến nghị truy thu thuế và xử lý vi phạm về thuế trên 700 triệu đồng; thu hồi trên 80 triệu đồng; giảm trừ giá trị khi nghiệm thu, thanh toán, quyết toán công trình trên 1.300 triệu đồng...*). Việc đôn đốc thực hiện xử lý sau thanh tra tiếp tục được quan tâm thực hiện.

Công tác thanh tra, phòng chống tham nhũng, lãng phí được quan tâm chỉ đạo. Công tác thu, chi ngân sách được kiểm soát chặt chẽ; việc mua sắm tài sản công; quản lý các dự án công trình đầu tư xây dựng bảo đảm đúng nguyên tắc, đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Thực hiện nghiêm túc việc kê khai tài sản thu nhập, bảo đảm đúng đối tượng, thời gian quy định.

Công tác tiếp dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị được thực hiện thường xuyên, kịp thời, trình tự, thủ tục đảm bảo theo quy định, chất lượng giải quyết đơn ngày càng được nâng lên. Thực hiện nghiêm Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị quy định về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân Công tác tiếp dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo được thực hiện thường xuyên, kịp thời, trình tự, thủ tục đảm bảo theo quy định, chất lượng giải quyết đơn ngày càng được nâng lên¹⁵.

4. Xây dựng chính quyền

Bộ máy chính quyền từ huyện đến xã được củng cố, kiện toàn theo hướng nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước; các đơn vị sự nghiệp công lập được sắp xếp kiện toàn, từng bước được tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả. Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII), Kết luận số 50-KL/TW ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017, UBND huyện đã thực hiện sắp xếp tinh gọn bộ máy. Giảm 01 phòng chuyên môn (*giải thể phòng Y tế, chuyển nhiệm vụ về Văn phòng HĐND và UBND huyện*). Sáp nhập 20 đơn vị sự nghiệp công lập (*giảm 10 đơn vị*).¹⁶

- Về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã: Thực hiện Nghị quyết số 35/52023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025, Kế hoạch số 194-KH/TU ngày 24/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 10/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh và các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo khác để

¹⁵ Cấp huyện đã tiếp tổng số 224 lượt công dân (trong đó có 09 lượt đông người); tiếp nhận, xử lý 973 đơn, trong đó 749 đơn không đủ điều kiện giải quyết, còn 224 đơn đủ điều kiện giải quyết. Huyện đã giải quyết dứt điểm 81/84 đơn thuộc thẩm quyền. Cấp xã đã tiếp 1.739 lượt công dân (trong đó có 37 lượt đông người); tiếp nhận xử lý 574 đơn, đã giải quyết xong 568/574 đơn.

¹⁶ Sáp nhập Trung tâm Văn hoá, Thể thao và Du lịch với Đài truyền thanh huyện. Sáp nhập 18 trường, cụ thể: Năm 2023: Trường TH Trung Hoà 1 và TH Trung Hoà 2, TH Nghĩa Hiệp và trường THCS Nghĩa Hiệp, TH Việt Cường và THCS Việt Cường, TH Yên Hoà và THCS Yên Hoà, TH Thanh Long và THCS Thanh Long, TH Tân Việt và THCS Tân Việt, TH Ngọc Long và THCS Ngọc Long. Năm 2024: TH Hoàn Long và THCS Hoàn Long, TH Trung Hưng và THCS Trung Hưng.

tổ chức thực hiện. Huyện Yên Mỹ đã thực hiện sáp nhập 09 đơn vị hành chính cấp xã thành 04 đơn vị, giảm 05 đơn vị hành chính¹⁷.

- Hoạt động của Hội đồng nhân dân

Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Kết quả: Toàn huyện bầu được 03 đại biểu Quốc hội khóa XV, 06 đại biểu HĐND tỉnh; 35 đại biểu HĐND cấp huyện; 441 đại biểu HĐND cấp xã.

Hoạt động của HĐND các cấp có nhiều đổi mới. Nhiệm kỳ 2021-2026, Hội đồng nhân dân huyện tổ chức 16 kỳ họp, ban hành 103 Nghị quyết. Hội đồng nhân dân, Thường trực HĐND và các Ban của Hội đồng nhân dân huyện tổ chức 23 cuộc giám sát chuyên đề tại 43 lượt cơ quan, đơn vị và 56 lượt xã, thị trấn. Thường trực HĐND huyện đã phê chuẩn kết quả bầu cử 23 đồng chí giữ chức vụ Chủ tịch HĐND xã, 24 đồng chí giữ chức vụ Phó Chủ tịch HĐND xã; phê chuẩn miễn nhiệm cho 03 đồng chí Chủ tịch HĐND xã, 01 Phó chủ tịch HĐND xã.

- Hoạt động của Ủy ban nhân dân

UBND các cấp phát huy tính năng động, sáng tạo, tích cực, triển khai kịp thời, cụ thể hóa các chủ trương, chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, của cấp ủy, HĐND cùng cấp; tăng cường sự lãnh đạo chỉ đạo trong phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

Công tác tuyển dụng, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức được quan tâm thường xuyên, theo đúng quy định của pháp luật. Nhiệm kỳ vừa qua bổ nhiệm mới 67 trường hợp, bổ nhiệm lại 101 trường hợp các chức danh lãnh đạo quản lý cấp phòng, các các đơn vị sự nghiệp; điều động bổ nhiệm 29 trường hợp; tiếp nhận và bổ nhiệm 02 trường hợp; tiếp nhận từ nơi khác về 02 công chức cấp huyện, 11 viên chức thuộc sự nghiệp giáo dục. Tuyển dụng 76 viên chức thuộc sự nghiệp giáo dục, 24 công chức cấp xã; tiếp nhận và bố trí phân công 05 công chức trúng tuyển kỳ thi tuyển công chức cấp huyện.

Trong nhiệm kỳ, Chủ tịch UBND huyện phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch UBND cấp xã đối với 23 đồng chí, phê chuẩn kết quả bầu Phó Chủ tịch UBND cấp xã đối với 42 đồng chí; Miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch UBND cấp xã đối với 11 đồng chí; miễn nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch UBND cấp xã: 11 đồng chí.

Về thi đua khen thưởng: Công tác thi đua, khen thưởng được quan tâm. Nhiều

¹⁷ Sáp nhập xã Giai Phạm và xã Nghĩa Hiệp thành xã Nguyễn Văn Linh - sáp nhập xã Minh Châu, xã Việt Cường và xã Yên Hòa - sáp nhập xã Tân Việt và xã Lý Thường Kiệt thành xã Tân Minh - sáp nhập xã Trung Hưng vào thị trấn Yên Mỹ.

tập thể, cá nhân được Trung ương, tỉnh tặng Bằng khen¹⁸.

Về cải cách hành chính: Công tác cải cách hành chính được quan tâm. Hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành từng bước phát huy hiệu quả. Việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến đạt tỷ lệ 96%, với số hồ sơ thanh toán trực tuyến được cải thiện đạt 83%. Huyện đã có nhiều giải pháp quyết liệt để nâng cao hiệu quả, nâng cao thứ hạng CCHC của huyện. Các chỉ số: cải cách hành chính (PAR INDEX), chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp (SIPAS) và chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện (DDCI) hàng năm đều tiến bộ hơn so với năm liền kề¹⁹.

5- Hoạt động của Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể và hội quần chúng

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội làm tốt công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các chủ trương, chính sách, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tham mưu cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công đại hội các cấp theo chỉ đạo, hướng dẫn của ngành dọc cấp trên bảo đảm nội dung và thời gian quy định.

Thường xuyên quan tâm kiện toàn tổ chức, tập hợp, kết nạp thành viên, đoàn viên, hội viên gắn với bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân; tăng cường các hoạt động giám sát, phản biện xã hội hội theo Quyết định 217, 218 của Bộ Chính trị; tích cực tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền. Phát huy vai trò là cầu nối giữa cấp ủy, chính quyền và nhân dân; MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội đã tổ chức phát động nhiều phong trào thu hút đông đảo hội viên, đoàn viên và nhân dân tham gia. Các phong trào thi đua đã khơi dậy mạnh mẽ tinh thần đoàn kết của nhân dân trong việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đoàn kết giúp nhau phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới góp tích cực vào việc giải quyết vấn đề an sinh xã hội, tạo sự đồng thuận của nhân dân trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị.

6- Công tác xây dựng đảng

¹⁸ Nhiệm kỳ vừa qua đón nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho 01 tập thể; Cờ thi đua của UBND tỉnh cho 11 tập thể; Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho 50 tập thể và 96 cá nhân; Danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc đối với 25 tập thể. UBND tỉnh tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp tỉnh đối với 03 cá nhân. Đối với cấp huyện: UBND huyện tặng Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” cho 449 cá nhân; tặng giấy khen cho 4.024 cá nhân và 1.4139 tập thể; tặng Danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” cho 154 tập thể và tặng Danh hiệu “Lao động tiên tiến” tặng 4.396 cá nhân; tặng thưởng cho 580 Đoàn viên ưu tú lên đường bảo vệ tổ quốc.

¹⁹ Năm 2024: Chỉ số PAR INDEX của huyện xếp thứ 2, Chỉ số PAPI xếp thứ 3, chỉ số Dân vận chính quyền xếp thứ 3, chỉ số DDCI xếp thứ 4, chỉ số SIPAS xếp thứ 5 toàn tỉnh.

6.1- Công tác xây dựng Đảng về chính trị

Công tác xây dựng Đảng về chính trị được các cấp ủy đặc biệt chú trọng. Kiên định, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, đường lối đổi mới; quán triệt, thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng. Bản lĩnh chính trị, trình độ tư duy, trí tuệ, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng được nâng lên. Công tác đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ được triển khai đồng bộ, đạt nhiều kết quả tích cực. Qua đó, nhận thức, bản lĩnh chính trị, năng lực lãnh đạo của đội ngũ cán bộ, đảng viên không ngừng được nâng lên.

6.2- Công tác xây dựng Đảng về tư tưởng

Kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định đường lối đổi mới và các nguyên tắc của Đảng; tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Làm tốt định hướng dư luận xã hội, kiên quyết đấu tranh với những quan điểm sai trái, thù địch, thông tin xấu độc, giữ vững trận địa tư tưởng, lý luận của Đảng tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong Đảng và xã hội. Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch được lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, chuyển biến tích cực, góp phần giữ vững an ninh tư tưởng trên địa bàn huyện. Quán triệt, học tập nghị quyết có nhiều đổi mới, kết hợp trực tiếp và trực tuyến; việc triển khai đảm bảo kịp thời, đồng bộ, chất lượng²⁰.

Tổ chức tốt các đợt sinh hoạt chính trị tư tưởng về triển khai thực hiện Kết luận Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII về “tự soi, tự sửa”; học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung cốt lõi một số tác phẩm của cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cán bộ, đảng viên, các tầng lớp Nhân dân góp phần quan trọng trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng ngày càng trong sạch vững mạnh.

6.3- Công tác xây dựng Đảng về đạo đức

Công tác xây dựng Đảng về đạo đức được các cấp ủy, tổ chức Đảng đề cao và đặc biệt coi trọng, đã xác định và cụ thể hoá về nêu gương và chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới; trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu. Việc triển khai thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW và Kết luận số 01-KL/TW của Chính trị; trên cơ sở chuyên đề toàn khóa về “Học tập và

²⁰ Từ sau Đại hội XXVIII đến hết năm 2024, huyện tổ chức 22 Hội nghị trực tuyến và trực tiếp cấp huyện; 21 hội nghị cấp cơ sở cho hơn 73 nghìn lượt cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên. Tỷ lệ cán bộ, đảng viên tham gia học tập cấp huyện đạt 99 %; cấp cơ sở trên 90 %. Toàn bộ tài liệu học hội nghị được chuyển tới đại biểu thông qua mã quét QR và qua hệ thống điều hành văn bản điện tử.

làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”; Quy định số 144- QĐ/TW của Bộ Chính trị; Quy định số 1506-QĐ/TU và Chỉ thị số 31-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Sự đổi mới trong phong cách và tinh thần “nói đi đôi với làm” của các cấp ủy, nhất là vai trò của người đứng đầu, đã góp phần đấu tranh ngăn chặn các biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu cấp ủy đảng, tổ chức, cơ quan, đơn vị; xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, có trách nhiệm và động cơ đúng đắn, tiên phong, gương mẫu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

6.4- Công tác xây dựng tổ chức bộ máy hệ thống chính trị

Thực hiện Kế hoạch 141/KH-BCĐTKNQ18 ngày 06/12/2024 của Ban Chỉ đạo tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW về kế hoạch định hướng sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Chính phủ; Kế hoạch số 373-KH/TU ngày 12/12/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về sắp xếp tinh gọn bộ máy của hệ thống chính trị tỉnh. Cấp ủy huyện đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, quyết liệt thực hiện sắp xếp các cơ quan, đơn vị, tổ chức trên địa bàn huyện; xây dựng phương án, chuẩn bị đầy đủ điều kiện cần thiết để sắp xếp tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức. Huyện thực hiện hợp nhất Ban Tuyên giáo Huyện ủy và Ban Dân vận Huyện ủy thành Ban Tuyên giáo - Dân vận Huyện ủy; Hợp nhất phòng Tài nguyên & Môi trường huyện và phòng Nông nghiệp & PTNT huyện thành phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện; Hợp nhất phòng Lao động - Thương binh & Xã hội huyện và phòng Nội vụ huyện thành phòng Nội vụ huyện. Thành lập Phòng Văn hóa, khoa học, thông tin huyện trên cơ sở tiếp nhận chức năng nhiệm vụ của Phòng Văn hóa & Thông tin huyện và chức năng, nhiệm vụ về khoa học công nghệ từ Phòng Kinh tế, hạ tầng huyện. Sau sắp xếp, bộ máy của hệ thống chính trị huyện được tinh gọn, giảm 03 cơ quan tham mưu giúp việc (*Huyện ủy giảm 01 Ban Đảng, UBND huyện giảm 02 phòng chuyên môn*).

Trong nhiệm kỳ, huyện đã giảm 07 tổ chức đảng, 51 chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở, thành lập mới 04 đảng bộ xã, thị trấn và 27 chi bộ cơ sở trực thuộc Đảng bộ huyện, tiếp nhận 01 chi bộ và 01 Đảng bộ thuộc Đảng bộ Khối Cơ quan Doanh nghiệp tỉnh do sắp xếp các đơn vị hành chính. Nâng tổng số chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy là 65 tổ chức đảng.

6.5- Công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đảng viên

Đầu nhiệm kỳ, Đảng bộ huyện có 45 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc, trên 6.000 đảng viên. Trong nhiệm kỳ tiếp nhận 02 chi, đảng bộ từ Đảng ủy khối cơ quan, doanh

nghiệp²¹; chuyển giao 03 chi, đảng bộ²²; giải thể 10 chi, đảng bộ; thành lập mới 04 đảng bộ²³. Hiện nay Đảng bộ huyện có 38 tổ chức cơ sở đảng với trên 6.900 đảng viên.

Trong nhiệm kỳ, huyện kết nạp được 745 quần chúng ưu tú vào Đảng, trong đó có 67 người thuộc các đơn vị kinh tế tư nhân (4 đồng chí đảng viên là chủ doanh nghiệp); thành lập được 6 tổ chức đảng trực thuộc đảng uỷ cơ sở với 20 đảng viên trong đơn vị kinh tế tư nhân. Huyện mở 170 lớp bồi dưỡng nhận thức về đảng với tổng số 15.494 lượt quần chúng ưu tú; kết nạp 13 học sinh có thành tích xuất sắc trong học tập và rèn luyện. Kịp thời rà soát, đưa ra khỏi Đảng những đảng viên kém phần đấu, rèn luyện, vi phạm nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng.

Thực hiện nghiêm Hướng dẫn số 04-HD/TU ngày 28/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về đánh giá chất lượng sinh hoạt thường kỳ. Các chi bộ đã có nhiều đổi mới nội dung, phương pháp, cách thức sinh hoạt, bảo đảm thiết thực, phù hợp với tình hình, nhiệm vụ cụ thể của từng loại hình chi bộ.

6.6- Công tác cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ và thực hiện chính sách cán bộ

Công tác cán bộ của huyện luôn bám sát các quan điểm, nguyên tắc của Đảng, đạt được những kết quả quan trọng. Các quy trình công tác cán bộ đảm bảo chặt chẽ, đồng bộ, công khai, minh bạch, khoa học và dân chủ. Công tác đào tạo, bồi dưỡng và cập nhật kiến thức mới được quan tâm, từng bước gắn với chức danh, với quy hoạch và sử dụng cán bộ. Chủ trương luân chuyển kết hợp với bố trí một số chức danh lãnh đạo không là người địa phương đạt được kết quả bước đầu²⁴. Thực hiện bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử; bổ nhiệm lại; điều động bổ nhiệm cho 243 đồng chí, trong đó: Bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử cho 106 đ/c; bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian bổ nhiệm cho 88 đồng chí (có 4 đồng chí kéo dài thời gian bổ nhiệm), điều động bổ nhiệm 49 đồng chí. Thỏa thuận bổ nhiệm, điều động bổ nhiệm, bổ nhiệm lại kịp thời cho các đồng chí diện Ban Thường vụ Huyện uỷ quản lý thuộc ngành dọc đóng trên địa bàn huyện.

Việc thực hiện Bí thư Cấp uỷ cấp huyện, cấp xã không là người địa phương Đã thực hiện xong tại cấp huyện và có 4/12 xã, thị trấn (đạt 33,3%).

Việc điều động, chỉ định tham gia BTV, BCH: *Cấp huyện*: Trong nhiệm kỳ Ban Thường vụ Huyện uỷ đã thực hiện quy trình kiện toàn Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ huyện đối với 03 đồng chí, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện uỷ đối với 01

²¹ Tiếp nhận: Chi bộ công ty TNHH Tân Việt Anh; Chi bộ Công ty Coats Phong Phú

²² Chuyển giao: Đảng bộ công ty cổ phần Thép Việt - Ý và Chi bộ Công ty Coats Phong Phú chuyển về Đảng uỷ khối CQDN tỉnh; Đảng bộ Ngân hàng NN&PTNT huyện chuyển về Đảng bộ Khối các DN TW

²³ Giải thể: Đảng bộ các xã: xã Tân Việt, xã Lý Thường Kiệt, xã Giai Phạm xã Nghĩa Hiệp, xã Trung Hưng, xã Minh Châu, xã Việt Cường, xã Yên Hoà và thị trấn Yên Mỹ; chi bộ Công ty cổ phần giấy Hưng Yên.

Thành lập mới 04 Đảng bộ: xã Tân Minh, xã Nguyễn Văn Linh, xã Việt Yên, thị trấn Yên Mỹ.

²⁴ Có 04 đồng chí Bí thư Đảng uỷ xã không là người địa phương (Yên Phú, Đồng Than, Thanh Long, Việt Yên); 01 đồng chí Chủ tịch UBND xã không là người địa phương (xã Tân Minh).

đồng chí. *Cấp xã*: Kiện toàn, luân chuyển, điều động 05 đồng chí Bí thư Đảng ủy cấp xã; 02 đồng chí Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy cấp xã; 06 đồng chí Chủ tịch UBND xã, thị trấn; 06 đồng chí PCT HĐND xã, thị trấn, 15 đồng chí PCT UBND xã, thị trấn và 06 đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, 12 đồng chí cấp ủy các xã, thị trấn.

Trong nhiệm kỳ đã thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy nhiệm kỳ 2020-2025 và nhiệm kỳ 2025-2030: phê duyệt các chức danh diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đối với 64 lượt cán bộ; Ban Chấp hành đối với 82 lượt cán bộ; lãnh đạo các phòng, ban đối với 353 lượt cán bộ; phê duyệt các chức danh diện lãnh đạo xã diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý đối với 806 lượt cán bộ; Ban Thường vụ, các chức danh lãnh đạo 19 chi, đảng bộ còn lại: 184 lượt cán bộ; lãnh đạo các trường mầm non, Tiểu học, THCS và liên cấp: 607 lượt cán bộ.

Cử 13 đồng chí đi đào tạo lớp Cao cấp LLCT (*hệ tập trung 8 đồng chí, hệ không tập trung 5 đồng chí*); 283 đồng chí đi học Trung cấp lý luận Chính trị - Hành chính (*trong đó có 20 đồng chí học tập trung*); 19 đồng chí đi học lớp Quản lý nhà nước chuyên viên chính; 85 đồng chí đi học bồi dưỡng QLNN chương trình chuyên viên; 08 đồng chí học nghiệp vụ tại Học viện Chính trị khu vực I; 316 đồng chí thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý học lớp bồi dưỡng cập nhật kiến thức mới; 42 đồng chí là Chủ tịch, phó chủ tịch xã, thị trấn tham dự lớp Bồi dưỡng lý luận chính trị và kỹ năng nghiệp vụ cho Chủ tịch, phó Chủ tịch UBND xã, thị trấn năm 2023. Mở 01 lớp bồi dưỡng cán bộ trẻ cho 160 đồng chí tại huyện.

Triển khai nghiêm túc Quy định số 58-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị “Một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ của Đảng”; Hướng dẫn số 01-HD/BTCTW ngày 05/8/2022 của Ban Tổ chức Trung ương. Trong nhiệm kỳ, Huyện ủy kết luận tiêu chuẩn chính trị đối với 866 trường hợp phục vụ công tác bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; 178 trường hợp phục vụ công tác bổ nhiệm, điều động bổ nhiệm, bổ nhiệm lại; 1177 trường hợp phục vụ công tác quy hoạch cán bộ.

6.7- Công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng

Công tác kiểm tra, giám sát được chỉ đạo tập trung, quyết liệt, toàn diện, đồng bộ, có nhiều đổi mới, có hiệu lực, hiệu quả thông qua việc ban hành công văn, kế hoạch để triển khai, tổ chức thực hiện tốt các quy định, hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh ủy về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng²⁵. Kịp thời xây dựng và ban hành qui chế làm việc, chương trình kiểm tra, giám sát của cấp ủy, Ủy

²⁵Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28/07/2021 về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 về những điều Đảng viên không được làm; Quy định số 69-QĐ/TW ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm và các Hướng dẫn thực hiện của UBKT Trung ương; Quyết định 1064-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành các quy trình kiểm tra, giám sát, giải quyết tố cáo, thi hành kỷ luật đảng của các chi bộ; quy trình giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng của đảng ủy (ban thường vụ đảng ủy) cơ sở; Chỉ thị số 44-CT/TU ngày 27/3/2020; Chỉ thị số 07 - CT/TU, ngày 13/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

ban kiểm tra toàn khoá và hàng năm, chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc, toàn diện và có hiệu quả. Tổ chức sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát, chỉ thị, nghị quyết... theo quy định. Chấp hành nghiêm túc các chương trình kiểm tra, giám sát của cấp trên, nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng.

Nội dung kiểm tra, giám sát của cấp ủy và Ủy ban kiểm tra các cấp được đổi mới theo hướng bao quát, toàn diện hơn, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm. Tập trung vào kiểm tra, giám sát các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực như công tác quản lý tài chính, quản lý đất đai; công tác quy hoạch cán bộ, quản lý đầu tư và thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao; việc chấp hành nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của đảng; việc thực hiện quy chế làm việc; việc kê khai tài sản, thu nhập... và theo chỉ đạo, định hướng của cấp trên. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ theo Đề án tiếp tục củng cố xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh giai đoạn 2021-2025 đều đạt và vượt so với mục tiêu đặt ra.

Trong nhiệm kỳ, cấp ủy các cấp và chi bộ đã tiến hành kiểm tra được 386 đảng viên và 265 tổ chức đảng; giám sát chuyên đề 244 đảng viên và 162 tổ chức. Ủy ban kiểm tra các cấp kiểm tra dấu hiệu vi phạm đối với 181 đảng viên và 107 tổ chức; kiểm tra được 122 tổ chức đảng cấp dưới thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; kiểm tra đối với 100 tổ chức đảng về thi hành kỷ luật trong Đảng; Kiểm tra 18 tổ chức đảng trong việc quản lý, sử dụng ngân sách cấp cho hoạt động công tác đảng; kiểm tra 133 lượt tổ chức với 9924 lượt đảng viên trong việc thu, nộp và sử dụng đảng phí; giám sát chuyên đề đối với 324 đảng viên và 143 tổ chức đảng; cấp ủy, UBKT các cấp đã giải quyết tố cáo đối với 13 đảng viên²⁶; cơ bản số lượng tổ chức đảng và đảng viên được kiểm tra, giám sát đều tăng so với nhiệm kỳ trước.

Cấp ủy, Ủy ban kiểm tra các cấp đã thi hành kỷ luật 04 tổ chức và 221 đảng viên²⁷. Nội dung vi phạm chủ yếu là: Vi phạm chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình (sinh con thứ 3); vi phạm pháp luật, thiếu trách nhiệm trong quản lý đất đai; vi phạm pháp luật.

Thông qua công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng đã góp phần chấn chỉnh, uốn nắn, khắc phục, ngăn chặn, phòng ngừa những thiếu sót, khuyết điểm, vi phạm, giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên..

6.8- Công tác dân vận của Đảng, chính quyền và hệ thống chính trị

²⁶ Trong đó: BTV Huyện ủy giải quyết 01; UBKT Huyện ủy giải quyết 01; UBKT Đảng ủy giải quyết

²⁷ Trong đó: Ban Thường vụ Huyện ủy thi hành kỷ luật 06 đảng viên; Đảng ủy thi hành kỷ luật 04 tổ chức và 41 đảng viên; Chi bộ thi hành kỷ luật 134 đảng viên; Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy thi hành kỷ luật 35 đảng viên; Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thi hành kỷ luật 05 đảng viên. Hình thức kỷ luật: khiển trách 04 tổ chức và 156 đảng viên, cảnh cáo 36 đảng viên, cách chức 02 đảng viên, khai trừ 27 đảng viên.

Công tác dân vận có nhiều đổi mới sáng tạo, mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Các cấp ủy, chính quyền trong huyện đã tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân vận gắn với nhiệm vụ chính trị ở địa phương, đơn vị. Hội đồng nhân dân các cấp đã kịp thời thể chế hóa chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước thành các biện pháp cụ thể, quyết định nhiều vấn đề quan trọng của địa phương, ban hành nghị quyết quy định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ cơ sở trên địa bàn huyện; quan tâm giải quyết các kiến nghị của cử tri; hoạt động giám sát và vai trò của cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương không ngừng được nâng lên. Ủy ban nhân dân các cấp tiếp tục có nhiều đổi mới, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành, không ngừng nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước. Các cơ quan hành chính nhà nước các cấp đã chú trọng làm tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao sự hài lòng của người dân.

Trong nhiệm kỳ, đã triển khai chỉ đạo và thực hiện nhân rộng 02 mô hình “Dân vận khéo” cấp huyện về tham gia xây dựng Đảng và xây dựng chính quyền: mô hình “Dân vận khéo” Chính quyền phục vụ người dân và doanh nghiệp ở 17/17 xã, thị trấn; mô hình “Dân vận khéo” 1+10²⁸ tại xã Nghĩa Hiệp (nay là xã Nguyễn Văn Linh). Xây dựng và duy trì 225 mô hình, điển hình “Dân vận khéo” trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Việc triển khai Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở được tiến hành nghiêm túc, Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TU ngày 28/5/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Cấp ủy, chính quyền, các ban, phòng, ngành, địa phương đã chủ động phối hợp tuyên truyền, vận động các chức sắc, tín đồ tôn giáo thực hiện hành pháp theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước

Hệ thống dân vận các cấp phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tích cực tham gia các hoạt động phòng chống và kiểm soát dịch bệnh Covid -19; chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các cơ chế, chính sách của cấp trên, nhất là trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Phối hợp thực hiện tốt việc nắm tâm tư, nguyện vọng, các ý kiến, kiến nghị hợp pháp, chính đáng của đảng viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân; tổ chức đối thoại trực tiếp với Nhân dân, tổng hợp phản ánh, kiến nghị với Đảng, Nhà nước, chính quyền địa phương. Vận động Nhân dân tự nguyện hiến đất, góp sức mở rộng đường giao thông nông thôn; ủng hộ kinh phí và hàng nghìn ngày công lao động thực hiện các công trình, phần việc hoàn thiện các tiêu chí nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu góp phần củng cố vững chắc niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, tăng

²⁸ Một đảng viên phụ trách mười hộ gia đình ở thôn, khu dân cư.

cường khối đoàn kết toàn dân tộc kịp thời biểu dương, khen thưởng cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua.

6.9- Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí

Ban Thường vụ Huyện uỷ kịp thời quán triệt, triển khai, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các văn bản, quy định của Đảng, Nhà nước về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp²⁹. Nhận thức của cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên về công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực có nhiều chuyển biến. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết tốt các vụ án, vụ việc phức tạp, kéo dài. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra vào những địa bàn, lĩnh vực nhạy cảm, phức tạp. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kê khai tài sản, thu nhập được triển khai thực hiện nghiêm túc. Vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác phát hiện, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được phát huy.

6.10- Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng

Bám sát sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên và tình hình thực tiễn của địa phương, các cấp ủy trong huyện đã thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện và cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết, kết luận của Trung ương, của tỉnh về đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị nói chung và từng loại hình tổ chức đảng nói riêng. Chú trọng đổi mới việc ban hành nghị quyết, tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm của huyện và địa phương để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện như: lĩnh vực quản lý đất đai, xây dựng, đền bù, giải phóng mặt bằng, vệ sinh môi trường, công tác tổ chức cán bộ, văn hoá - xã hội, quốc phòng, an ninh... thể hiện tính chủ động, tích cực và quyết liệt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện.

7. Đánh giá chung về kết quả đạt được và nguyên nhân

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXVIII, nhiệm kỳ 2020-2025, Huyện kịp thời cụ thể hoá, ban hành và tổ chức thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, ban hành 03 chương trình, 02 đề án và nhiều nghị quyết, chỉ thị, kết luận quan trọng. Đảng bộ và nhân dân trong huyện đã phát huy thời cơ, thuận lợi, vượt qua khó khăn, thách thức, nỗ lực phấn đấu giành được nhiều kết quả khá toàn diện trên hầu hết các lĩnh vực. Kinh tế tiếp tục phát triển, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được chú trọng nâng cấp, đầu tư xây dựng. Chất lượng giáo dục và đào tạo có bước đổi mới, cơ sở vật chất được tăng cường,

²⁹ Quy định 114-QĐ/TW ngày 24/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng trong công tác cán bộ; Quy định 116-QĐ/TW ngày 28/7/2023 của Ban Bí thư về chỉ đạo, định hướng và cung cấp thông tin, tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Quy định 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; Quy định 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án... và các văn bản của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng của trung ương, tỉnh.

đóng góp tích cực vào xây dựng con người, phát triển nguồn nhân lực. An sinh xã hội được đảm bảo, số hộ nghèo giảm nhanh và bền vững hơn, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên; ứng dụng khoa học - công nghệ vào sản xuất và đời sống có những bước phát triển quan trọng. Công tác quản lý đất đai, bảo vệ môi trường được chú trọng; quốc phòng, an ninh được tăng cường, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị đạt nhiều kết quả quan trọng; năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng được nâng lên. Công tác dân vận; kiểm tra, giám sát; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được triển khai thực hiện hiệu quả và tạo chuyển biến tích cực. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia các phong trào thi đua, các cuộc vận động. Công tác giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền được tăng cường. Hoạt động của hội đồng nhân dân và chính quyền các cấp có nhiều đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả.

Đạt được những kết quả tích cực trên là do trong nhiệm kỳ qua, Đảng bộ huyện luôn Đạt được những kết quả tích cực trên là do trong nhiệm kỳ qua, Đảng bộ huyện luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh uỷ, Uỷ ban nhân dân tỉnh; sự phối hợp của các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh. Bên cạnh đó, Đảng bộ huyện đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc, chương trình, kế hoạch phù hợp với chức năng nhiệm vụ và tình hình thực tiễn. Thực hiện có hiệu quả nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Tinh thần trách nhiệm người đứng đầu và tính chủ động của các cấp, các ngành được nâng lên. Đa số cán bộ, đảng viên tâm huyết, nhiệt tình, xác định tốt trách nhiệm, tận tụy với công việc, tích cực phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

8. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

8.1. Tồn tại, hạn chế

Một số chỉ tiêu như: tỷ lệ đô thị hóa, hộ dân sử dụng nước sạch, tỷ lệ số trường đạt chuẩn quốc gia và tỷ lệ rác thải ở nông thôn, đô thị được thu gom về nơi xử lý chưa đạt mục tiêu đại hội đề ra. Công tác quản lý đất đai trên địa bàn có lúc, có nơi chưa chặt chẽ, còn xảy ra vi phạm. Vi phạm về xây dựng công trình trái phép trên đất công, đất nông nghiệp còn diễn ra và chưa được xử lý dứt điểm. Tỷ lệ sinh con thứ ba và mất cân bằng giới tính khi sinh còn ở mức cao.

Công tác quản lý đảng viên và chất lượng sinh hoạt chi bộ còn hạn chế; còn tình trạng đảng viên bỏ sinh hoạt Đảng; đảng viên là lãnh đạo, quản lý vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến mức phải xử lý kỷ luật. Phát triển

tổ chức chức đảng trong đơn vị kinh tế tư nhân còn gặp nhiều khó khăn. Công tác kết nạp đảng nói chung, công tác kết nạp đảng viên khu vực nông thôn, doanh nghiệp còn ít. Tỷ lệ đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ còn hạn chế.

Việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của UBKT các cấp là kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên (kể cả cấp ủy viên cùng cấp) khi có dấu hiệu vi phạm ở một số cơ sở còn chưa nhiều, có cuộc kết luận còn chưa đáp ứng được yêu cầu. Công tác giám sát theo chuyên đề của UBKT cơ sở thực hiện còn lúng túng về nguyên tắc, phương châm, phương pháp, trình tự thủ tục. Chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát ở một số đơn vị đạt thấp

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp ủy, chính quyền trong việc tổ chức triển khai thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng chưa thường xuyên; chưa coi trọng việc tự kiểm tra nội bộ nhằm phát hiện, ngăn ngừa hành vi tham nhũng. Tình trạng khiếu kiện vượt cấp, khiếu kiện đông người còn xảy ra.

Công tác quán triệt, triển khai thực hiện một số văn bản của Trung ương, của Tỉnh ủy, của Huyện ủy về công tác dân vận ở một số địa phương, đơn vị chưa được quan tâm, hiệu quả chưa cao. Công tác phối hợp thực hiện Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; phối hợp giữa chính quyền, các cơ quan, tổ chức với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp có việc chưa thường xuyên, thiếu chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả chưa cao. Việc đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, vận động Nhân dân ở cấp cơ sở có lúc, có việc còn chậm, hiệu quả chưa cao.

Việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội có lúc, có nơi chưa sát với tình hình thực tiễn, chưa đáp ứng được yêu cầu trong thời kỳ đổi mới. Vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội ở một số đơn vị chưa thực sự phát huy hiệu quả; lựa chọn nội dung giám sát chưa sát với thực tiễn, kiến nghị sau giám sát còn chung chung, theo dõi sau giám sát còn hạn chế.

8.2. Nguyên nhân

8.2.1 Nguyên nhân khách quan

- Tình hình kinh tế trong nước, tỉnh còn gặp nhiều khó khăn; tác động xấu của biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh (đặc biệt bão Yagi và dịch bệnh Covid-19) đã ảnh hưởng đến kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của huyện.

- Huyện Yên Mỹ có tốc độ đô thị hóa nhanh đã tạo áp lực rất lớn đối với công tác quản lý nhà nước trên tất cả các lĩnh vực, trong đó có lĩnh vực môi trường, giáo dục, an ninh trật tự, an sinh xã hội.

- Cơ chế phân vùng nước sạch chưa hợp lý. Tỷ lệ đô thị hóa không đạt là do vướng mắc về phê duyệt quy hoạch đô thị và sắp xếp đơn vị hành chính.

- Cơ sở vật chất trường học chưa đáp ứng yêu cầu và do sáp nhập các trường.
- Các nhà máy thu gom, xử lý rác giảm lượng rác thải tiếp nhận đáng kể (từ không khổng chế khối lượng/ngày giảm xuống còn khoảng 20 tấn/ngày) gây nên sự ùn ứ tại địa phương.
- Triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác xây dựng Đảng trong bối cảnh còn nhiều khó khăn, phức tạp, ảnh hưởng của dịch bệnh, thiên tai và sự chống phá ngày càng tinh vi của các thế lực thù địch, phản động nhất là trên không gian mạng.

8.2.2 Nguyên nhân chủ quan

- Tính gương mẫu, tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu ở một số địa phương, đơn vị, ngành trong chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ chưa cao, còn trông chờ, ỷ lại vào sự lãnh đạo của cấp trên.
- Công tác tuyên truyền, giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống theo tiêu chuẩn của người đảng viên ở nhiều đảng bộ chưa được coi trọng, chưa đủ sức phát huy đầy đủ ý thức trách nhiệm, động viên cán bộ, đảng viên. Một số cấp ủy, đơn vị doanh nghiệp nhận thức chưa đầy đủ ý nghĩa, tầm quan của công tác phát triển đảng viên. Đánh giá tổ chức đảng, đảng viên cuối năm nhiều đơn vị còn lúng túng nên chất lượng chưa cao.
- Một số cấp ủy Đảng, chính quyền cấp cơ sở và một bộ phận cán bộ, lãnh đạo chưa thực sự quan tâm chú trọng lãnh đạo thực hiện công tác dân vận, còn xem nhẹ công tác dân vận trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn được giao. Việc phối hợp giữa các cơ quan quản lý Nhà nước với MTTQ và các tổ chức thành viên trong công tác dân vận có việc hiệu quả chưa cao. Năng lực chuyên môn nghiệp vụ về công tác dân vận của một số cán bộ chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.
- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát vẫn còn tổ chức đảng và UBKT chưa nhận thức đầy đủ về vai trò và tầm quan trọng trong công tác kiểm tra, giám sát từ đó dẫn đến việc thực hiện còn mang tính hình thức; nội dung kiểm tra còn dàn trải, kết luận không sâu dẫn đến tác dụng, hiệu quả trong việc giáo dục, ngăn ngừa vi phạm còn hạn chế. Còn biểu hiện tư tưởng ngại khó, ngại va chạm, né tránh ở một số đồng chí cán bộ làm công tác kiểm tra tại cơ sở dẫn đến hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát ở một số đơn vị đạt thấp.

III- Bài học kinh nghiệm

1. Đảng bộ huyện luôn coi công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng là nhiệm vụ then chốt. Thường xuyên củng cố, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ; kiên quyết đấu tranh phòng, chống suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ; đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương; thường xuyên kiểm

tra, đôn đốc, nâng cao đạo đức, văn hoá, tính chuyên nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức tạo chuyển biến mạnh mẽ trong việc thực thi công vụ.

2. Luôn quán triệt và chấp hành nghiêm túc các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các quan điểm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh uỷ, Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời, vận dụng sáng tạo, có hiệu quả vào tình hình thực tiễn của huyện. Cụ thể hoá mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXVIII thành các chương trình, đề án phù hợp với điều kiện của Đảng bộ với các nhiệm vụ, chỉ tiêu và lộ trình, giải pháp cụ thể để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện.

3. Kế thừa và phát huy truyền thống đoàn kết, trách nhiệm của Đảng bộ trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương. Thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, xác định rõ trách nhiệm, quyền hạn của tập thể và người đứng đầu, phát huy tinh thần tự phê bình và phê bình gắn với thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền. Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và khối đại đoàn kết toàn dân; huy động sự ủng hộ của Nhân dân trong việc tham gia xây dựng Đảng, hệ thống chính trị, thực hiện các phong trào, cuộc vận động trên địa bàn toàn huyện.

4. Chăm lo, quan tâm đến công tác cán bộ và tăng cường quản lý cán bộ, phân công cán bộ đúng người, đúng việc; thực hiện nêu gương của cán bộ lãnh đạo quản lý, nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền; thực hiện nghiêm túc các quy chế, quy định về công tác cán bộ.

5. Tranh thủ các nguồn lực để tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng, tạo các điều kiện thuận lợi để thu hút các nhà đầu tư vào đầu tư phát triển tại địa phương. Quan tâm thực hiện các giải pháp phát triển kinh tế theo hướng bền vững đi đôi với thực hiện hiệu quả chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường, nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho Nhân dân.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NHIỆM KỲ 2025-2030

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Triển khai thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025-2030, dự báo có nhiều khó khăn, thách thức: Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư tác động nhanh, sâu rộng đến mọi mặt kinh tế - xã hội; ô nhiễm môi trường, dịch bệnh, thiên tai có thể diễn biến bất thường, ảnh hưởng nặng nề hơn tới phát triển kinh tế - xã hội; nhiều vấn đề tồn tại kéo dài và mới phát sinh cần phải tập trung giải quyết; các

thế lực thù địch, phản động gia tăng chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ ta dưới nhiều phương thức, thủ đoạn tinh vi, phức tạp...

Bên cạnh những khó khăn, thách thức, kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện đạt những kết quả tích cực; kết cấu hạ tầng ngày càng đồng bộ, hiện đại; huyện có các yếu tố nền tảng để sớm trở thành huyện công nghiệp hiện đại; trình độ dân trí, văn hóa và đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân không ngừng nâng lên. Những kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp uỷ đảng, chính quyền, sự ổn định về chính trị - xã hội; truyền thống đoàn kết, văn hoá quê hương; đặc biệt, Đảng bộ huyện tiếp tục nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh; sự phối hợp của các ban, sở, ngành, đoàn thể tỉnh... là những tiền đề quan trọng để triển khai thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2025-2030.

II- MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân; phát huy vai trò của mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tham gia tích cực vào các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước. Huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực phát triển kinh tế, xây dựng kết cấu hạ tầng. Giải quyết tốt các vấn đề xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân, bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội; giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Quyết tâm vượt qua khó khăn, thách thức xây dựng Yên Mỹ trở thành huyện công nghiệp hiện đại và đạt tiêu chí đô thị loại III vào năm 2030.

III- CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1- Tốc độ tăng tổng giá trị sản xuất trên địa bàn bình quân giai đoạn 2026-2030 là 10-11%/năm.

2- Phân đấu đến năm 2030 thu nhập bình quân đầu người đạt 101 triệu đồng.

3- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn (Thu nội địa không kể thu tiền sử dụng đất) tăng bình quân hàng năm 7%; đến năm 2030 đạt khoảng 5.500 tỷ đồng.

4- Đến năm 2030, xây dựng huyện Yên Mỹ cơ bản trở thành đô thị loại III, thành phố trực thuộc tỉnh; tỷ lệ đô thị hóa của huyện đạt 75%, có 9/12 xã, thị trấn đạt tiêu chí lên phường.

5- Tỷ trọng lao động nông nghiệp trong tổng số lao động khoảng 11%-13%.

6- Phân đấu đến năm 2030 cơ bản không còn hộ nghèo trên địa bàn huyện theo chuẩn nghèo đa chiều.

7- 100% xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu. Huyện phấn đấu đạt huyện nông thôn mới nâng cao.

- 8- Tỷ lệ trường đạt chuẩn Quốc gia đạt 100%.
- 9- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 92%.
- 10- Tỷ lệ xã, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế đạt 100%.
- 11- Tỷ lệ người dân tham gia BHYT trên địa bàn đến năm 2030 đạt 99%.
- 12- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên hàng năm dưới 1%.
- 13- Tuổi thọ bình quân đạt trên 76,5 tuổi năm 2030 (tuổi thọ trung bình hiện nay là 75 tuổi) trong đó thời gian sống khoẻ mạnh tối thiểu là 68 năm.
- 14- Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước sạch đạt 100%.
- 15- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải công nghiệp được thu gom đưa đi xử lý đạt 100% (Trong đó, tỷ lệ hộ dân tham gia phân loại tại nguồn đạt 60%).
- 16- Tỷ lệ chất thải y tế, chất thải nguy hại được xử lý an toàn đạt 100% .
- 17- Đến năm 2030: Phân đầu 25% diêm dân cư nông thôn tập trung có hệ thống thu gom nước thải sinh hoạt, 30% nước thải sinh hoạt được xử lý.
- 18- Cải cách hành chính, PAPI, SIPAS, DDCI phân đầu tốp đầu của tỉnh.
- 19- Tỷ lệ kết nạp đảng viên mới hằng năm đạt trên 3% trở lên/tổng số đảng viên.
- 20- Hàng năm có trên 90% tổ chức đảng, đảng viên được đánh giá, xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.
21. 100% Bí thư Đảng ủy, trên 50% Chủ tịch UBND cấp xã không là người địa phương.

IV- XÁC ĐỊNH CÁC KHÂU ĐỘT PHÁ

1. Phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đồng bộ, hiện đại, trọng tâm ưu tiên phát triển hạ tầng giao thông, thủy lợi, hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, hạ tầng đô thị, khu đô thị mới, hạ tầng văn hóa, y tế, giáo dục - đào tạo và bảo vệ môi trường.
2. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trong mọi lĩnh vực; tận dụng cơ hội của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và chiến lược chuyển đổi số quốc gia. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao để đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá, chuyển đổi số trên địa bàn huyện. Phát huy bản sắc văn hoá, truyền thống và sự năng động, sáng tạo của người dân Yên Mỹ để phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững.
3. Xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Phát huy dân chủ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương; kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, quan liêu; tăng cường kiểm tra, giám sát và kiểm soát chặt chẽ quyền lực.

V- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1- Về phát triển kinh tế

1.1- Nông nghiệp, thủy sản

Phát triển nông nghiệp theo hướng hiện đại, bền vững; sản xuất hàng hoá chất lượng, hiệu quả, có sức cạnh tranh cao trên cơ sở phát triển nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn; đẩy nhanh phát triển tập trung vùng cây ăn quả, rau màu chuyên canh gắn sản xuất với bảo quản và chế biến, tiêu thụ theo chuỗi. Phát triển chăn nuôi gia cầm tập trung đảm bảo an toàn sinh học. Nâng cao hiệu quả kinh tế của các sản phẩm OCOP, gắn với xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. Phát triển kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp công nghệ cao; nâng cao năng lực quản lý rủi ro, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống, giảm nhẹ thiên tai và bảo vệ môi trường.

1.2- Công nghiệp, xây dựng

Thực hiện tốt công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch. Phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đồng bộ, hiện đại, ưu tiên phát triển hạ tầng giao thông, hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, hạ tầng đô thị, khu đô thị mới, hạ tầng văn hoá, y tế, giáo dục, đào tạo, thuỷ lợi, phòng chống thiên tai.

Thu hút các nhà đầu tư vào địa bàn huyện để đầu tư các khu công nghiệp, các cụm công nghiệp đã có trong quy hoạch tỉnh. Tập trung cho công tác giải phóng mặt bằng để đầu tư các dự án phát triển nhà ở đô thị. Quan tâm tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho các nhà đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp.

1.3- Thương mại, dịch vụ, du lịch

Mở rộng quy mô, đa dạng hoá loại hình thương mại, nâng cao chất lượng đáp ứng nhu cầu xã hội và đời sống nhân dân. Tăng cường công tác quản lý và tạo điều kiện phát triển xây dựng các khu thương mại, khách sạn, siêu thị, khu vui chơi giải trí, dịch vụ tín dụng ngân hàng, các dịch vụ vận tải hàng hóa, hành khách, bưu chính viễn thông, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng, sinh hoạt của nhân dân. Tích cực, chủ động giới thiệu các điểm di tích lịch sử có tiềm năng phát triển du lịch.

1.4- Tài chính, ngân sách

Chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp thu thuế, chống thất thu, phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt kế hoạch thu ngân sách hàng năm tỉnh giao. Thực hiện quản lý chặt chẽ các khoản chi, đảm bảo chi đúng, chi đủ và tiết kiệm, ưu tiên chi cho con người, chi hoạt động; chi đầu tư phát triển, phát huy hiệu quả sử dụng vốn ngân sách. Thực hiện đồng bộ các biện pháp quản lý chặt chẽ chi ngân sách và tiếp tục đẩy mạnh công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

1.5- Quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường

Đề nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2030 và lập kế hoạch sử dụng đất hàng năm đáp ứng mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Tăng cường công tác quản lý các quỹ đất, đảm bảo sử dụng đúng mục đích, đúng quy hoạch, tiết kiệm, hiệu quả. Xử lý các trường hợp lấn chiếm, xây dựng công trình trên đất công, đất nông nghiệp; hành lang công trình giao thông, thủy lợi.

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân, có giải pháp đồng bộ thực hiện tốt phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt; hạn chế sử dụng túi nilon. Quản lý chặt chẽ việc thu gom, xử lý rác thải công nghiệp, rác thải nguy hại của các cơ sở sản xuất và thương mại dịch vụ trên địa bàn. Xây dựng, lắp đặt và đưa vào vận hành các công trình xử lý nước thải sinh hoạt các khu dân cư tập trung. Rà soát, quy hoạch triển khai các nghĩa trang tập trung.

1.6- Khai thác sử dụng các nguồn lực đầu tư, xây dựng nông thôn mới

Huy động mọi nguồn lực, nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu bền vững. Khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư từ nhà nước, các tổ chức kinh tế xã hội và nhân dân để xây dựng kết cấu hạ tầng nông nghiệp, hạ tầng kinh tế xã hội. Chủ động đôn đốc đẩy nhanh tiến độ cấp nước sạch trên địa bàn. Chỉ đạo xử lý đất dôi dư, thu tiền sử dụng đất và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở để tạo nguồn lực thực hiện các mục tiêu trong xây dựng nông thôn mới.

1.7- Phát triển đô thị

Rà soát các tiêu chí đô thị loại III còn thiếu để tập trung đầu tư giai đoạn 2025-2030. Huy động, sử dụng có hiệu quả nguồn lực triển khai xây dựng các công trình trọng điểm để xây dựng kết cấu hạ tầng, trong đó tiếp tục tập trung chú trọng đầu tư xây dựng hạ tầng giao thông, hạ tầng giáo dục, y tế, hạ tầng đô thị.

2- Phát triển văn hóa - xã hội

2.1- Giáo dục - đào tạo

Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu đổi mới.

Đổi mới công tác quản lý giáo dục, đào tạo, bảo đảm dân chủ, nâng cao hiệu quả hoạt động và mức độ tự chủ và trách nhiệm xã hội của các cơ sở giáo dục, đào tạo; tập trung nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, giáo dục mầm non và tiểu học.

Tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đẩy mạnh ứng dụng Công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong ngành giáo dục.

Tăng cường kiểm tra về quản lý giáo dục trên địa bàn, phát huy khả năng giám

sát của thành viên các hội đồng, xử lý nghiêm minh những vi phạm về tư cách đạo đức nhà giáo và hành vi tham nhũng trong giáo dục đào tạo.

2.2- Văn hóa - thông tin, thể dục - thể thao, truyền thanh

Tăng cường, phát huy sức lan tỏa truyền thông văn hoá lịch sử và giá trị nhân văn của người và đất Yên Mỹ; tiếp tục phát triển mạnh mẽ phong trào hoạt động văn hóa, thể thao; nâng cao chất lượng, hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa, xây dựng nếp sống văn minh đáp ứng yêu cầu đời sống, sinh hoạt cộng đồng của nhân dân trong tình hình mới.

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa bảo tồn, tôn tạo, tu bổ di tích; tuyên truyền giáo dục, giữ gìn, phát huy giá trị văn hóa và bản sắc quê hương; đồng thời quảng bá tới các du khách về thăm Yên Mỹ; thực hiện hiệu quả chương trình chuyển đổi số và hoạt động phát thanh, truyền thanh.

2.3- Khoa học - công nghệ

Đẩy mạnh các hoạt động chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất và đời sống; ưu tiên các hoạt động triển khai ứng dụng trong lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và bảo vệ môi trường. Tiếp tục tạo lập, phát triển nhãn hiệu, thương hiệu cho các sản phẩm là thế mạnh của huyện. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ trên địa bàn.

2.4- Công tác y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân

Nâng cao chất lượng chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp đội ngũ cán bộ ngành y, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh. Thực hiện có hiệu quả công tác y tế dự phòng, chủ động phát hiện và phòng chống kịp thời các loại dịch bệnh, nhất là các loại dịch bệnh mới phát sinh.

Thực hiện tốt chương trình dân số và kế hoạch hoá gia đình, giảm tỷ lệ mất cân bằng giới tính khi sinh; kết hợp công tác dân số và kế hoạch hoá gia đình với bảo vệ chăm sóc, giáo dục trẻ em.

2.5- Chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo và giải quyết việc làm

Thực hiện tốt công tác chăm lo đời sống cho người có công và bảo trợ xã hội, trẻ em, hộ nghèo trên địa bàn nhất là đối tượng có hoàn cảnh khó khăn. Xây dựng Đề án, chương trình hành động cụ thể trong công tác giảm nghèo bền vững tiến tới năm 2030 cơ bản không còn hộ nghèo theo chuẩn đa chiều. Làm tốt công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn.

3- Quốc phòng, an ninh và cải cách tư pháp

3.1- Quốc phòng

Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của pháp luật của Nhà nước về nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh; xây dựng các tiềm lực vững mạnh gắn với xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân. Thực hiện Đề án xây dựng công trình quân sự quốc phòng trong khu vực phòng thủ huyện, xây dựng trụ sở làm việc của Ban CHQS xã, thị trấn gắn với thao trường huấn luyện lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên. Thực hiện tốt nhiệm vụ tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ; xây dựng lực lượng dân quân tự vệ vững mạnh, rộng khắp; lực lượng dự bị động viên hùng hậu, chất lượng ngày càng cao; tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh, diễn tập..., đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ trong các tình huống quốc phòng; xây dựng khu vực phòng thủ huyện ngày càng vững chắc, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

3.2- An ninh

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng, công tác bảo vệ An ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, nhất là Nghị quyết số 12 của Bộ Chính trị về “đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới”, Đề án số 06 của Chính phủ về “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”; triển khai đồng bộ, có hiệu quả các biện pháp công tác Công an phấn đấu kiềm chế, kéo giảm vững chắc các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, tai nạn giao thông, cháy nổ... giữ vững ổn định chính trị và đảm bảo tốt tình hình an ninh, trật tự, tạo môi trường an toàn, thuận lợi cho phát triển kinh tế- xã hội của địa phương.

3.3- Cải cách tư pháp, xây dựng các cơ quan bảo vệ pháp luật

Thực hiện tốt các nhiệm vụ về cải cách tư pháp, quy chế phối hợp liên ngành tư pháp, tập trung nâng cao chất lượng công tác điều tra, xét xử, thi hành án.

3.4- Thanh tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân

Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo, tập trung giải quyết các vụ việc tồn đọng, khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, hạn chế đơn, thư khiếu nại vượt cấp, không để phát sinh thành điểm nóng.

4- Xây dựng chính quyền liên chính, hành động, phục vụ Nhân dân, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số

Tiếp tục đổi mới, xây dựng chính quyền các cấp từ huyện đến cơ sở vững mạnh, nâng cao ý thức, trách nhiệm công vụ đối với đội ngũ cán bộ, công chức. Phát huy vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong việc chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính. Đề cao trách nhiệm và đạo

đức công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ của cán bộ, công chức. Thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông phấn đấu tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính hồ sơ trực tuyến toàn trình (mức độ 4) ở mức trên 65% tỷ lệ hồ sơ trực tuyến. Thực hiện tốt cơ chế giám sát của cơ quan dân cử, đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ trong hoạt động tổ tụng.

Tổ chức triển khai cuộc thanh tra theo đúng kế hoạch, có trọng tâm, trọng điểm, bám sát tiến độ, ban hành kết luận thanh tra đúng thời hạn quy định; đẩy nhanh tiến độ giải quyết khiếu nại, tố cáo. Nâng cao năng lực thanh tra, giám sát của các cơ quan thuộc bộ máy chính quyền các cấp; tăng cường hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong giải quyết thủ tục hành chính. Quan tâm bồi dưỡng trình độ, năng lực đối với cán bộ, công chức, người làm việc trực tiếp và không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố.

Đẩy mạnh cải cách nền hành chính trên tất cả các lĩnh vực, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, công khai, minh bạch trong giải quyết thủ tục hành chính nhất là đối với người dân và doanh nghiệp. Duy trì chỉ số cải cách nền hành chính của huyện ở top đầu của tỉnh.

5- Hoạt động của Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể và hội quần chúng

Đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, hướng mạnh về cơ sở. Tăng cường vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân; củng cố, nâng cao niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa, tăng cường đồng thuận xã hội nhằm phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2025-2030.

Tiếp tục phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội theo Quyết định số 217, 218 ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị khóa XI; thực hiện có hiệu quả Quy định số 124-QĐ/TW ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư về giám sát Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên.

6- Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng

6.1- Xây dựng Đảng về chính trị

Kiên định, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; triển khai đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng. Thường xuyên quan tâm công tác bồi dưỡng nâng cao nhận thức lý luận, lập trường, bản lĩnh chính trị, năng lực, trình độ, trí tuệ, phẩm chất đạo đức, ý thức trách nhiệm, tính

chiến đấu cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Xây dựng các tổ chức đảng ở cơ sở vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo; cụ thể hoá, đưa nghị quyết của Đảng vào thực tiễn cuộc sống; đổi mới; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ cơ sở Đảng, đảm bảo thực chất, hiệu quả.

6.2- Xây dựng Đảng về tư tưởng

Tuyên truyền sâu rộng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước gắn với đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước; nâng cao chất lượng bồi dưỡng lý luận chính trị, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, đảng viên. Triển khai đồng bộ việc học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; đẩy mạnh đấu tranh ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái tư tưởng chính trị đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, tệ quan liêu tham nhũng, lãng phí, lối sống cơ hội, thực dụng bè phái, nói không đi đôi với làm trong cán bộ, đảng viên.

Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết và thường xuyên đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái thù địch, chủ động cung cấp thông tin kịp thời, chính xác, khách quan, đúng định hướng để phòng chống “diễn biến hòa bình”, thông tin xấu độc trên internet, mạng xã hội

6.3- Xây dựng Đảng về đạo đức

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII, XIII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Quy định số 144-QĐ/TW của Bộ Chính trị; Quy định số 1506-QĐ/TU và Chỉ thị số 31-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ các quy định về nêu gương và những điều đảng viên không được làm bằng những việc làm cụ thể, thiết thực, đồng bộ. Đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng, nâng cao ý thức tu dưỡng, rèn luyện, thực hiện nghiêm tự phê bình và phê bình; mỗi cán bộ, đảng viên là một tấm gương về đạo đức, thường xuyên “tự soi”, “tự sửa”, giữ gìn kỷ luật, kỷ cương, giữ vững đoàn kết, thống nhất trong Đảng.

6.4- Công tác tổ chức, cán bộ và phát triển đảng viên

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ; thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác cán bộ, trọng tâm là xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ, đảng viên có đủ năng lực, trình độ phẩm chất đạo đức và uy tín, đáp ứng yêu cầu đổi mới và phát triển nhanh, bền vững, toàn diện.

Tiếp tục đổi mới công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng cán bộ; tạo môi trường, điều kiện để rèn luyện, thử thách, xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ,

nhất là đội ngũ cán bộ trẻ, cán bộ nữ.

Thực hiện cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm gắn với tinh giản biên chế, nâng cao chất lượng cán bộ. Triển khai các chủ trương, biện pháp khuyến khích, bảo vệ cán bộ “Dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám hành động vì lợi ích chung”.

Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện quy chế làm việc của cấp uỷ cơ sở, bảo đảm phù hợp với thực tế và yêu cầu, nhiệm vụ mới, nhất là các tổ chức cơ sở đảng ở xã, thị trấn; đảng bộ, chi bộ cơ sở ở cơ quan hành chính, đơn vị, doanh nghiệp.

Quan tâm công tác tạo nguồn phát triển đảng viên; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội trong việc tuyên truyền, vận động, tham gia xây dựng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên; phát hiện, giới thiệu các quần chúng ưu tú để xem xét, bồi dưỡng kết nạp vào Đảng với phương châm "Ở đâu có dân thì ở đó có đảng viên" nhằm tạo nguồn cán bộ cho hệ thống chính trị các cấp trước mắt và lâu dài.

6.5- Công tác bảo vệ chính trị nội bộ

Quán triệt sâu sắc và nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, nhất là cấp uỷ, thường vụ cấp uỷ và người đứng đầu về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác bảo vệ chính trị nội bộ trong tình hình mới. Tăng cường công tác bồi dưỡng, nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác bảo vệ chính trị nội bộ tại các cơ quan, đơn vị. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quyết định số 140-QĐ/TW, ngày 08/8/2018 của Ban Bí thư về “Quy chế phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ chính trị nội bộ”.

Thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ, kỹ lưỡng công tác rà soát, thẩm định, thẩm tra và kết luận rõ tiêu chuẩn chính trị của cán bộ, đảng viên, nhất là đối với nhân sự tham gia cấp uỷ các cấp. Tuyệt đối không để lọt vào cấp uỷ những người không đủ tiêu chuẩn chính trị hoặc có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ, vi phạm những điều đảng viên không được làm.

6.6- Công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng

Tăng cường kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên (kể cả cấp uỷ viên cùng cấp) khi có dấu hiệu vi phạm, trước tiên là kiểm tra tổ chức đảng và cá nhân người đứng đầu tổ chức, những cá nhân giữ trọng trách trong quản lý kinh tế, quản lý đất đai, vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, mất đoàn kết nội bộ.

Tích cực thực hiện nhiệm vụ giám sát, nhất là giám sát theo chuyên đề để góp phần ngăn ngừa vi phạm từ lúc còn manh nha; đưa nhiệm vụ giám sát ngang tầm với nhiệm vụ

kiểm tra. Giải quyết dứt điểm đơn thư tố cáo đối với đảng viên và tổ chức đảng.

Thi hành kỷ luật đối với đảng viên và tổ chức đảng vi phạm đảm bảo công minh, chính xác, kịp thời, phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương.

6.7- Công tác dân vận của Đảng, chính quyền và hệ thống chính trị

Tiếp tục quán triệt sâu sắc các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận. Tăng cường đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận của Đảng, của cơ quan hành chính Nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả công tác dân vận, dân vận chính quyền, công tác tôn giáo, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, phong trào thi đua “Dân vận khéo”... Tăng cường đối thoại, tiếp xúc trực tiếp với Nhân dân và giải quyết kịp thời đề xuất, kiến nghị, đơn thư khiếu nại, tố cáo của người dân ngay từ cơ sở.

Đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với các phong trào thi đua yêu nước và các cuộc vận động. Các cấp, các ngành cần làm tốt công tác tuyên truyền, cổ vũ và nhân rộng các nhân tố mới, điển hình tiên tiến, gương “người tốt, việc tốt” trên mọi lĩnh vực.

6.8- Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc, kịp thời, có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác nội chính, PCTNTC và cải cách tư pháp; thực hiện nghiêm túc các Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, PCTNTC trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

6.9- Đổi mới và nâng cao năng lực lãnh đạo của cấp ủy Đảng

Đổi mới và nâng cao hiệu quả phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai và tổ chức thực hiện hoạt động với phương châm ưu tiên hoạt động tại cơ sở, lấy lợi ích của Nhân dân là trung tâm; tích cực chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành, triển khai hoạt động; đổi mới và nâng cao hiệu quả phương thức tuyên truyền, vận động, tập hợp, đoàn kết, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân, có giải pháp kịp thời tháo gỡ khó khăn cho cơ sở.

Tập trung nắm bắt dư luận xã hội, tích cực tham gia tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội theo hướng gắn bó thường xuyên, mật thiết với Nhân dân, bảo vệ quyền, lợi hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thực sự là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của các tầng lớp Nhân dân. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, phong trào “Vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau”, xây dựng, sửa chữa nhà ở cho người nghèo; xây dựng các khu dân cư “tự quản, đoàn kết, ấm no, hạnh phúc”. Thực hiện tốt chức năng giám sát, phản biện xã hội; tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, tăng cường công tác đối ngoại nhân dân.

Tập trung nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, đảng viên trong việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng. Tăng cường giáo dục, nâng cao bản lĩnh chính trị, lập trường giai cấp công nhân cho đội ngũ đảng viên. Nâng cao trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong chấp hành các nguyên tắc, quy định sinh hoạt đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao tự phê bình và phê bình, giữ gìn đoàn kết, thống nhất trong tổ chức đảng. Bồi dưỡng nâng cao trình độ, đề cao trách nhiệm của cấp ủy, đảng viên trong đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực và các âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch.

Nâng cao chất lượng, đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của các loại hình tổ chức đảng theo hướng vừa mở rộng dân chủ, vừa tăng cường kỷ cương, kỷ luật; khắc phục tính hình thức đơn điệu trong sinh hoạt, bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu, bảo đảm chất lượng.

Đại hội XXIX Đảng bộ huyện kêu gọi toàn thể cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong huyện tiếp tục nỗ lực phấn đấu quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội đề ra, quyết tâm xây dựng Yên Mỹ trở thành đô thị loại III.